

THÔNG BÁO

Về việc lựa chọn tổ chức khảo sát, đánh giá hiện trạng của tài sản thanh lý tại Bệnh viện Đa khoa Cử Chi

Căn cứ Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ngày 17 tháng 11 năm 2016 của Quốc hội;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công số 15/2017/QH14 ngày 21 tháng 6 năm 2017 của Quốc hội;

Căn cứ Luật Giá số 16/2023/QH15 ngày 19 tháng 6 năm 2023 của Quốc hội;

Căn cứ Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Thông tư số 120/2025/TT-BTC ngày 18 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ tình hình thực tế, nhu cầu của Bệnh viện Đa khoa Cử Chi.

Bệnh viện Đa khoa Cử Chi có nhu cầu mời đơn vị khảo sát, đánh giá hiện trạng của tài sản thanh lý.

Kính mời Quý đơn vị có đủ điều kiện và năng lực tham gia báo giá về Bệnh viện Đa khoa Cử Chi tạo cơ sở để Bệnh viện xác định hiện trạng thực của tài sản cần thanh lý, thông tin cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá:

1. Đơn vị yêu cầu báo giá:

- Bệnh viện Đa khoa Cử Chi
- Địa chỉ: 1307 Tỉnh lộ 7, ấp Chợ Cũ 2, xã An Nhơn Tây, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Điện thoại: 028.6654.8547

2. Cách thức tiếp nhận báo giá:

Công ty nộp báo giá **qua đường bưu điện hoặc trực tiếp** theo địa chỉ sau: Phòng Vật tư Thiết bị y tế (A101) - Bệnh viện Đa khoa Cử Chi (1307 Tỉnh lộ 7, ấp Chợ Cũ 2, xã An Nhơn Tây, Thành phố Hồ Chí Minh).

3. Thời hạn tiếp nhận báo giá:

- Bắt đầu từ 07 giờ 00 phút ngày 21... tháng 4... năm 2026 đến 16 giờ 30 phút ngày 22... tháng 4... năm 2026 (trong giờ hành chính).

- Các báo giá nhận sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

4. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 06 tháng kể từ ngày phát hành báo giá.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Yêu cầu báo giá:

Cung cấp dịch vụ khảo sát, đánh giá hiện trạng tài sản thanh lý theo danh mục đính kèm Thông báo này.

2. Các yêu cầu khác:

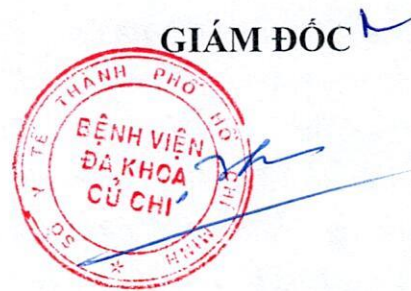
- Giá dịch vụ là giá trọn gói, đã bao gồm thuế, phí và các chi phí khác (nếu có) để thực hiện dịch vụ.

- Báo giá phải được đại diện Công ty ký tên, đóng dấu (không đóng dấu treo); ghi rõ ngày, tháng, năm và đóng dấu giáp lai (nếu trên 02 tờ giấy).

Trên đây là thông báo về việc lựa chọn tổ chức khảo sát, đánh giá hiện trạng của tài sản thanh lý tại Bệnh viện Đa khoa Củ Chi. Trân trọng thông báo đến các đơn vị được biết và tham gia báo giá. *m*

Nơi nhận:

- Trang thông tin của Bệnh viện
(website: <http://benhvienhuyencuchi.com/>);
- Giám đốc;
- Lưu: VT, VTTBYT.



Nguyễn Tô Bảo Hoàng

DANH MỤC TÀI SẢN THANH LÝ
(Đính kèm Thông báo số NH.V/ TB-BVCC, ngày tháng năm 2026 của Bệnh viện Đa khoa Cù Chi)



STT	Mã TSCĐ/ CCDC	Nội dung đề xuất	Model, Số seri	Số lượng	Đơn vị tính
I. Tài sản cố định					
1	T03783152-40215-1205	Máy tạo Oxy	7F-5	1	Máy
2	T03783152-40215-1206	Máy tạo Oxy (Sequal Interga)	70M	1	Máy
3	T03783152-40215-1225	Máy lắc tròn		1	Máy
4	T03783152-815-2433	Máy cất nước 2 tầng	WSC/4D	1	Máy
5	T03783152-815-4276	Máy phân tích ký sinh trùng; máy đọc, máy ủ lãc, máy rửa	Stat Fax 2200	1	Hệ thống
6	T03783152-815-4379	Máy đo SP02	VO-100	1	Máy
7	T03783152-815-4368	Máy đo SP02	VO-100	1	Máy
8	T03783152-815-4371	Máy đo SP02	VO-100	1	Máy
9	T03783152-815-4404	Máy đo điện tim 3 kênh	ECG-1150K	1	Máy
10	T03783152-815-4403	Máy đo điện tim 3 kênh	ECG-1150K	1	Máy
11	T03783152-815-2206	Máy cạo vôi răng bằng siêu âm		1	Máy
12	T03783152-60301-5416	Kẹp phẫu tích gấp Sonde JJ và mảnh sỏi (27175A)	27175A	1	Cái
13	T03783152-815-4537	Bàn phím máy siêu âm ALOKA SSD 1100		1	Cái
14	T03783152-815-4383	Máy đo SP02	VO-100	1	Máy
15	T03783152-60301-5848	Dụng cụ đèn đặt nội khí quản có camera và công optic Airtrag		1	Cái
16	T03783152-60301-5156	Cửa xương phẫu thuật YTJ		1	Cái
17	T03783152-815-4300	Phụ kiện máy siêu âm mắt		1	Cái
18	T03783152-815-4381	Máy đo SP02	VO-100	1	Máy
19	T03783152-60301-5812	Máy phun khí dung (công nghệ Vibronic)		1	Máy
20	T03783152-40215-1202	Máy rửa phim tự động		1	Máy
21	T03783152-815-4268	Máy xét nghiệm nhanh bệnh tiêu đường		1	Máy
22	T03783152-60301-5869	Bộ giá chụp xquang năm		1	Bộ
23	T03783152-815-2528	Máy hút thai		1	Máy
24	T03783152-815-4374	Máy đo SP02	VO-100	1	Máy
25	T03783152-815-4476	Đèn quang trùng hợp		1	Cái
26	T03783152-815-4275	Kèm lấy sinh thiết, uốn đượ, hàm tác động đôi cỡ 7 Fr, 40cm MS27177A	MS27177A	1	Cái
27	T03783152-815-2207	Máy cạo vôi răng bằng siêu âm		1	Máy
28	T03783152-815-4372	Máy đo SP02	VO-100	1	Máy
29	T03783152-815-4370	Máy đo SP02	VO-100	1	Máy
30	T03783152-815-4366	Máy đo SP02	VO-100	1	Máy
31	T03783152-60301-5155	Máy nghe tim thai PD1+	Ultratec PD1+	1	Máy
32	T03783152-60301-5870	Máy rửa phim Xquang JP-33	JP-33	1	Máy
33	T03783152-815-2415	Hệ thống điện tim Holter	Kenz cardy controller 02	1	Hệ thống
34	T03783152-815-2414	Hệ thống Holter huyết áp 24 giờ	TM 2430	1	Hệ thống
35		Máy siêu âm màu Aloka	Alpha 5	1	Máy
II. Công cụ dụng cụ					
1	T03783152-1571	Đệm chống loét		3	Cái
2	T03783152-6710	Đệm hơi chống loét Model: HF-A		3	Cái
3	T03783152-5884	Đèn Clar dùng điện		1	Cái
4	T03783152-5881	Đèn Clar dùng điện		1	Cái
5	T03783152-5179	Dụng cụ đo huyết áp (người lớn) Yamasu		4	Cái
6	T03783152-5180	Dụng cụ đo huyết áp (nhì) Yamasu		6	Cái
7	T03783152-5839	Máy đo huyết áp Yamasu		3	Cái
8	T03783152-5570	Máy đo huyết áp		3	Cái
9	T03783152-6227	Máy đo huyết áp OMRON 8712		1	Cái
10	T03783152-5197	Nhiệt kế Microlife FRIMFI		1	Cái
11	T03783152-5199	Nhiệt kế Microlife FRIMFI		1	Cái
12	T03783152-5195	Nhiệt kế Microlife FRIMFI		1	Cái
13	T03783152-5198	Nhiệt kế Microlife FRIMFI		1	Cái
14	T03783152-5860	Nhiệt kế hồng ngoại Microlife Model NC200		1	Cái
15	T03783152-5193	Nhiệt kế Microlife FRIMFI		1	Cái
16	T03783152-5251	Nhiệt kế đo trán		1	Cái



STT	Mã TSCĐ/ CCDC	Nội dung đề xuất	Model, Số seri	Số lượng	Đơn vị tính
17	T03783152-5217	Nhiệt kế hồng ngoại Microlife		1	Cái
18	T03783152-5249	Nhiệt kế đo trán		1	Cái
19	T03783152-5810	Dụng cụ soi ven, BD2200		1	Cái
20	T03783152-6250	Kéo nhọn 16cm loại tốt, Ns, 2021		5	Cái
21	T03783152-6248	Kéo nhọn 16cm loại tốt, Ns, 2021		5	Cái
22	T03783152-6252	Kéo nhọn 16cm loại tốt, Ns, 2021		2	Cái
23	T03783152-6251	Kéo nhọn 16cm loại tốt, Ns, 2021		3	Cái
24	T03783152-6247	Kéo nhọn 16cm loại tốt, Ns, 2021		5	Cái
25	T03783152-6029	Máy đo Spo2 cầm tay/ để bàn-Model:NT1A, Hãng sản xuất:SOLARIS/Mỹ		1	Cái
26	T03783152-6027	Máy đo Spo2 cầm tay/ để bàn-Model:NT1A, Hãng sản xuất:SOLARIS/Mỹ		1	Cái
27	T03783152-6032	Máy đo Spo2 cầm tay/ để bàn-Model:NT1A, Hãng sản xuất:SOLARIS/Mỹ		1	Cái
28	T03783152-6030	Máy đo Spo2 cầm tay/ để bàn-Model:NT1A, Hãng sản xuất:SOLARIS/Mỹ		1	Cái
29	T03783152-5272	Máy phun khí dung C29		1	Cái
30	T03783152-5271	Máy Spo2 IOM A3		1	Cái
31	T03783152-6361	Thiết bị ghi nhiệt độ và độ ẩm TH8		1	Cái
32	T03783152-6361	Thiết bị ghi nhiệt độ và độ ẩm TH8		1	Cái
33	T03783152-5532	Thiết bị cảnh báo nhiệt độ và độ ẩm bằng tin nhắn		1	Cái
34	T03783152-5278	Vali cấp cứu		1	Cái
35	T03783152-5279	Vali cấp cứu		1	Cái
36	T03783152-5146	Valy đựng tài liệu đồ sơ cứu		1	Cái
37	T03783152-4903	Xe lăn		2	Cái
38	T03783152-4905	Xe lăn		1	Cái
39	T03783152-4902	Xe lăn		1	Cái
40	T03783152-2647	Xe đẩy dụng cụ(cái)		1	Cái
41	T03783152-6326	Bình tạo âm CCO Model HM-8, NS, 2021		20	Cái
42	T03783152-4893	Nhíp 3 lỗ mẫu		1	Cái
43	T03783152-5158	Kéo vi phẫu 9cm		1	Cái
44	T03783152-5378	Kẹp kim Mayo- Hegar 16cm		1	Cái
45	T03783152-4882	Máy lặn kim		1	Cái
46	T03783152-6253	Lưu lượng kế oxy RTM3+ Bình làm ấm CCO250ml dùng cho trẻ lớn và		1	Cái
47	T03783152-6221	Bình sát khuẩn tự động, Ns, 2021		1	Cái
48	T03783152-3528	máy xoa bóp (máy)		1	Cái
49	T03783152-5283	Bàn Mayo		1	Cái
50	T03783152-5015	Cáng dây		8	Cái
51	T03783152-5366	Tay khoan nhanh Pana Max		2	Cái
52	T03783152-5016	Cáng dây		1	Cái
53	T03783152-5152	Tua vít SW 2.5		1	Cái
54	T03783152-5011	Cáng dây		1	Cái
55	T03783152-5013	Cáng dây		1	Cái
56	T03783152-5012	Cáng dây		1	Cái
57	T03783152-5014	Cáng dây		1	Cái
58	T03783152-5876	Micropipet 100-1000ul		1	Cái
59	T03783152-6364	Đồng hồ nhiệt ẩm kế môi trường		5	Cái
60	T03783152-6223	Chỉ thị đông băng Freeze-tag		3	Cái
61	T03783152-6753	Chỉ thị đông băng Freeze-tag		2	Cái
62	T03783152-5530	Chỉ thị đông băng Berlinger		1	Cái
63	T03783152-5529	Chỉ thị đông băng Berlinger		1	Cái
64	T03783152-4807	Nhiệt kế có kiểm định		1	Cái
65	T03783152-5307	Nhiệt kế kiểm định tự ghi		2	Cái
66	T03783152-6345	Khung chụp băng ca, NS, 2021		10	Cái
67		Tủ đầu giường Inox		4	Cái
68		Tủ thao tác		1	Cái
69		Nệm		100	Cái
70		Siêu sắc thuốc		20	Cái
71		Thiết bị theo dõi nhiệt độ Data logger		1	Cái
72		Máy ép nhiệt		1	Cái
73		Ghế bố		20	Cái
74		Giường Inox cũ		26	Cái

STT	Mã TSCĐ/ CCDC	Nội dung đề xuất	Model, Số seri	Số lượng	Đơn vị tính
75		Đèn đọc phim - Xquang		1	Cái
76		Đèn khám thị lực		1	Cái
77		Băng ca giường nằm		3	Cái
78		Băng ca tay		1	Cái
79		Băng ca xe cứu thương		1	Cái
80		Bục leo Inox		3	Cái
81		Cân sức khỏe có thước đo (cũ)		1	Cái
82		Cân sức khỏe có thước đo (mới)		2	Cái
83		Cân sức khỏe Nhơn Hòa		1	Cái
84		Cây dịch truyền		2	Cây
85		Tay nghe ALPK		10	Cái
86		Máy châm cứu		15	Cái
87		Dao mổ điện GIMA	380	1	Cái
88		Máy bơm tiêm điện TERUMO	TE331	2	Cái
89		Máy đo điện tim 3 kênh	9620	2	Cái
90		Máy đo ECG 03 DELTA 1 Plus		2	Cái
91		Máy hút dịch THOMAS	1206	1	Cái
92		Máy ly tâm Hettich	D-78532	1	Cái
93		Máy ly tâm máu	Haemato Krit-20	1	Cái
94		Máy phân tích nước tiểu TECO DIAGNOSTICS	URITEK-151	1	Cái
95		Máy phun khí dung Philips		1	Cái

